

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 19/2021/HSST
Ngày: 12/3/2021**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Từ Quốc Thái Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Thái và Ông Nguyễn Văn Quang

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Thị Yên Nhi - Thư ký Toà án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Hoàng Kim Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T (Tên gọi khác: Hai) - Sinh năm: 1972, tại Bình Thuận. Nơi cư trú: Thôn Bình An 2, xã A, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1952; Vợ: Phạm Thị Thùy L, sinh năm: 1987; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án - Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 11/7/1987, bị TAND tỉnh Thuận Hải xử phạt 03 năm tù, về tội "Cướp tài sản công dân" và 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân" tại Bản án số 66 ngày 11/7/1987.

- Ngày 22/6/1994, bị TAND tỉnh Bình Thuận xử phạt 11 năm tù, về tội "Hiếp dâm" tại Bản án số 29/HSST ngày 22/6/1994. Đến ngày 19/6/2002, chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 15/12/2008, bị TAND thị xã L, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng tù, về tội "Chống người thi hành công vụ" tại Bản án số 131/HSST ngày 15/12/2008. Đến ngày 30/01/2009, chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 06/4/2011, bị TAND thị xã L, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 năm tù, về

tội "Hiếp dâm" (chưa đạt) tại Bản án số 30/2011/HSST ngày 06/4/2011. Đến ngày 21/01/2017, chấp hành xong án phạt tù (Giấy chứng nhận số 103/GCN ngày 21/01/2017 của Giám thị trại giam Sông Cái, tỉnh Ninh Thuận).

Bị cáo bị bắt ngày **19/01/2021**, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã L. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* *Bị hại:* **Nguyễn Văn Thanh**, sinh năm: 1975. Nơi cư trú: Khu phố 10, phường Phước Hội, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

* *Người làm chứng:*

- **Nguyễn Thị Thành**, sinh năm: 1952; Nơi cư trú: Khu phố 10, phường Phước Hội, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

- **Phạm Thị Thơm**, sinh năm: 1977; Nơi cư trú: Khu phố 10, phường Phước Hội, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

- **Nguyễn Thị Thiên Kiều**, sinh năm: 1997; Nơi cư trú: Khu phố 10, phường Phước Hội, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa bị cáo Nguyễn Văn T và ông Nguyễn Văn Th có mối quan hệ là anh em ruột. Trong gia đình, thì ông Th và mẹ ruột là bà Nguyễn Thị N có xảy ra mâu thuẫn liên quan đến việc tranh giành quyền sở hữu căn nhà và thửa đất mà ông Th đang sử dụng tại khu phố 10 phường Phước Hội, thị xã L. Mặc dù không liên quan đến tranh chấp này nhưng bị cáo T đứng về phía bà N.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15/9/2020, sau khi đi nhậu về bị cáo T định ghé vào nhà bà N ở khu phố 10, phường Phước Hội chơi, nhưng khi đi ngang qua cửa hàng bán máy móc gia dụng tại nhà ông Th (cạnh nhà bà N) thì bị cáo T cho rằng ông Th mở nhạc ồn ào, có ý muốn gây ức chế cho mình nên bị cáo T chạy vào nhà bà N lấy 01 cây liềm (đặc điểm: dài khoảng 40cm, cán gỗ màu nâu, lưỡi bằng kim loại màu đen, đầu lưỡi liềm cong nhọn) rồi chạy qua nhà ông Th với mục đích đánh cảnh cáo ông Thanh. Tại nhà ông Thanh, bị cáo T giờ liềm lên chém hướng về phía ông Th từ trên xuống, ông Th giờ tay trái lên đỡ thì bị trúng vào tay trái dẫn đến thương tích chảy máu. Ông Th liền dùng các đồ đạc trong quán chống trả lại nên bị cáo T bỏ chạy về nhà. Sau đó, ông Th được đưa đến Bệnh viện Đa khoa khu vực L điều trị. Đến ngày 23/11/2020, ông Nguyễn Văn Th có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 39/Q5/CN ngày 05/10/2020 của Bệnh viện Đa khoa khu vực L thể hiện thương tích của ông Nguyễn Văn Th như sau: Vết thương ngón IV bàn tay (T) do bị chém, hình chữ V, kích thước 05cm. Đứt gân gấp nông, sâu ngón IV bàn tay (T).

Tại Kết luận giám định thương tích số 405/2020/TgT ngày 16/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của ông Nguyễn Văn Thnhur sau:

- Vết thương mặt lòng đốt gần và đốt giữa ngón IV bàn tay trái, đứt gân gấp nông, sâu ngón IV đã được phẫu thuật điều trị, hiện hạn chế gấp ngón IV bàn tay trái, để lại sẹo vết thương, kích thước 4 x 0,1cm; sẹo vết mổ kích thước 2 x 0,1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3% + 1% + 1%

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 5%.

- Vết thương do vật sắc gây ra.

- Vết thương có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

Về vật chứng vụ án: Cây liềm có đặc điểm như trên, Nguyễn Văn T đã tự nguyện giao nộp cho Công an phường Phước Hội vào ngày 15/9/2020. Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã L đã chuyển vật chứng sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L quản lý vào ngày 18/02/2021.

Về dân sự: Quá trình điều tra, bị hại ông Nguyễn Văn Th yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường chi phí là 8.000.000 đồng. Đến nay bị cáo T chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 17/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Nguyễn Văn T, về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T như nội dung bản cáo trạng nêu và đề nghị Hội đồng xét xử,

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T, phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Phạt bị cáo Nguyễn Văn T, mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự; Áp dụng: Các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn Th số tiền 56.070.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Tịch thu, tiêu hủy 01 cây liềm dài khoảng 40cm, cán gỗ màu nâu, lưỡi bằng kim loại màu đen, đầu lưỡi liềm cong nhọn.

- Bị hại anh Nguyễn Văn Th không trình bày, bổ sung ý kiến luận tội đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

- Bị cáo Nguyễn Văn T, bị hại Nguyễn Văn Thđều không có ý kiến cũng như tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện VKSND thị xã L.

- Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn T: Bị cáo thấy được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã LaGi, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Tại Tòa, bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố. Xét, lời khai của bị cáo tại Tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, đủ căn cứ khẳng định: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15/9/2020, tại khu phố 10, phường B, thị xã L, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi dùng cây liềm (đặc điểm: dài khoảng 40cm, cán gỗ màu nâu, lưỡi bằng kim loại màu đen, đầu lưỡi liềm cong nhọn) chém ông Nguyễn Văn Thanh, ông Thgiơ tay lên đỡ thì trúng vào bàn tay trái gây thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 405/2020/TgT ngày 16/10/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bình Thuận kết luận: tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn Th là 5%.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi vô cớ dùng cây liềm chém trúng tay ông Nguyễn Văn Th gây thương, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 5%, thuộc trường hợp "Dùng hung khí nguy hiểm" và "Có tính chất côn đồ". Đây là các tình tiết định khung hình phạt của tội: “Cố ý gây thương tích”, được quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Nguyễn Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, để nhận thức rõ hành vi dùng cây liềm, là hung khí nguy hiểm, có tính sát thương cao, tác động vào cơ thể người khác sẽ nguy hiểm đến tính mạng, nhưng bị cáo vẫn bất chấp để mặc hậu quả xảy ra. Xét, bị cáo Nguyễn Văn T và bị hại ông Nguyễn Văn Th có mối quan hệ là anh em ruột. Trong gia đình, thì giữa ông Th và mẹ ruột là bà Nguyễn Thị N có xảy ra mâu thuẫn liên quan đến việc tranh chấp nhà đất, mặc dù bị cáo không liên quan gì đến tranh chấp này nhưng bị cáo đứng về phía bà N. Chiều ngày 15/9/2020, sau khi đi nhậu về ngang qua nhà ông Th thấy mở nhạc to, bị cáo cho rằng ông Th mở nhạc có ý trêu tức mình, nên bị cáo vào nhà bà N lấy cây liềm chạy sang chém ông Th gây thương tích.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Hơn nữa, bản thân bị cáo còn có nhân thân xấu, đã từng bị xử lý hình sự về các tội "Cướp tài sản công dân; Trộm cắp tài sản công dân; Hiếp dâm; Chống người thi hành công vụ" vào các năm 1987, 1994, 2008 và 2011. Vì vậy, để giữ gìn kỷ cương pháp luật, bảo vệ tính mạng, sức khỏe của công dân, cần thiết phải xử lý đối với bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, đã tỏ ra ăn năn hối cải về việc làm của mình; Hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính; Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 cây liềm mà bị cáo T dùng chém ông Nguyễn Văn Th, quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện giao nộp cho Công an phường Phước Hội vào ngày 15/9/2020, hiện đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L quản lý. Xét, đây là công cụ phạm tội, cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Văn Th yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền **56.070.000** đồng, gồm: Chi phí điều trị là **1.600.000** đồng; Tiền mất thu nhập do điều trị, phục hồi sức khỏe là **18.000.000** đồng; Tiền mất thu nhập, tiền xe đi lại của người chăm sóc là **2.000.000** đồng; Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là **34.470.000** đồng.

Qua yêu cầu trên của bị hại, bị cáo T đồng ý bồi thường cho ông Th số tiền trên, Hội đồng xét xử xét thấy việc thỏa thuận về bồi thường dân sự giữa bị cáo và bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, nên ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bên. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn Th số tiền là **56.070.000** đồng.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điểm a khoản 2 điều 106; Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Điều 584, 585, 586, 590 và Điều 357 của Bộ luật dân sự.

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T, phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T **18** (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày **19/01/2021**.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn Thsố tiền là **56.070.000** đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[3] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ **01** cây liềm dài khoảng 40cm, cán gỗ màu nâu, lưỡi bằng kim loại màu đen, đầu lưỡi liềm cong nhọn. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã L, có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/02/2021 giữa Cơ quan CSĐT công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm và **2.803.500** đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CA tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã L;
- THADS thị xã L ;
- Công an thị xã L;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - Lưu Tòa án;
- UBND địa phương nơi BC cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Từ Quốc Thái Bình

